

Số: 171 /2022/QĐST-DS

Chương Mỹ, ngày 18 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **10 tháng 11 năm 2022** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 130/2022/TLST- DS ngày 10 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng PG (PG Bank); Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà Miprec, số 229 TS, phường NTS, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ - Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn L - Phó Giám đốc chi nhánh Hà Nội; Ông Trần Văn L ủy quyền lại cho bà Trần Yến N (Giấy ủy quyền số 207/2022/UQ-GĐCNHN ngày 21/7/2022)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971;

Ông Lê Đức T, sinh năm 1971 (chồng bà Chiến);

Địa chỉ: Thôn BT, xã HD, huyện CM, Tp. Hà Nội.

Ông Lê Đức T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị C (giấy ủy quyền lập ngày 18/10/2022)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chị Lê Thị T1, sinh năm 1989 (con ông T - bà C);

Địa chỉ: TA, thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội.

Chị Lê Thị T1 ủy quyền cho bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971 (giấy ủy quyền lập ngày 13/10/2022)

3.2. **Anh Lê Đức T2**, sinh năm 1991 (con ông T - bà C); **Chị Lê Thị T3**, sinh năm 1993 (vợ anh T2).

Chị Lê Thị T3 ủy quyền cho bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971 (giấy ủy quyền lập ngày 13/10/2022).

Anh Lê Đức T2 ủy quyền cho bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971 (giấy ủy quyền lập ngày 07/11/2022)

3.3. Cháu Lê Đức Ngọc B, sinh năm 2015; Cháu Lê Đức Bảo K, sinh năm 2018; Người đại diện theo pháp luật của cháu B, cháu K: Anh Lê Đức T2, chị Lê Thị T3 (bố, mẹ đẻ);

Đều có địa chỉ: Thôn BT, xã HD, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 106.0783/2015/HĐTD-CN/PGBHN ngày 31/7/2015 và Khế ước nhận nợ số 106.0783/2015/KU'NN-CN/PGBHN ngày 04/8/2015:

Bà Nguyễn Thị C - ông Lê Đức T có nghĩa vụ trả Ngân hàng PG tổng số tiền tạm tính đến ngày **07/11/2022** là **731.303.877 đồng** (trong đó nợ gốc: 320.506.886 đồng; nợ lãi trong hạn: 100.986.616 đồng; nợ lãi quá hạn: 309.810.375 đồng).

Bà Nguyễn Thị C - ông Lê Đức T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày **08/11/2022** đối với tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 106.0783/2015/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 31/07/2015.

2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị C - ông Lê Đức T không trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả nợ thì Ngân hàng PG có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 156D, tờ bản đồ số 01, địa chỉ Thôn BT, xã HD, huyện CM, Thành phố Hà Nội theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số BG 515374, vào sổ cấp GCN: 00393 do UBND huyện CM, Thành phố Hà Nội cấp ngày 16/05/2011 cho hộ bà Nguyễn Thị C và ông Lê Đức T. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5242.2015/HĐTC, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/07/2015 tại Phòng công chứng số 4 - Thành phố Hà Nội giữa Ngân hàng PG với hộ bà Nguyễn Thị C và ông Lê Đức T.

Toàn bộ các tài sản gắn liền với đất đã, đang hoặc sẽ hình thành, phân giá

trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích đất đã thế chấp; Toàn bộ các quyền, lợi ích phát sinh từ quyền sử dụng đất (bao gồm nhưng không giới hạn ở hoa lợi, lợi tức, quyền nhận tiền đền bù, tiền bồi thường ...) cũng đều thuộc tài sản thế chấp.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng PG có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của ông T - bà C để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

3. Án phí: Bà Nguyễn Thị C - ông Lê Đức T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là **16.626.078 đồng**.

Hoàn trả Ngân hàng PG số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **14.000.000 đồng**, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076221 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CCTHADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi